

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày 07 - 6 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Luân.

Ông Nguyễn Trường Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Vũ Văn D, sinh năm 1970; tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Kh, huyện K, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn T (Đã chết) và bà Đỗ Thị N (Đã chết); vợ: Lê Thị Q và 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 04/8/2009, Chủ tịch UBND huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 1513 về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng (đã chấp hành xong). Ngày 17/04/2013, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng xử phạt 36 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong bản án); tạm giữ ngày 05/01/2024, tạm giam ngày 14/01/2024; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Hoàng Xuân G, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Ông Đỗ Ngọc A, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1967. Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1959; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/01/2024, Hoàng Xuân G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - trắng, BKS 90B2 - 028.92 đến khu vực ngã tư Biên Hòa thuộc thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam thì gặp Đỗ Ngọc A, G nói: “Anh còn tiền đây không? Anh em mình góp vào đi làm quả hàng chơi”. Hiểu ý G muốn rủ góp tiền mua ma túy sử dụng nên A nói: “Anh còn ba trăm”, đồng thời đưa cho G 300.000đồng thì G nói: “Em còn hai trăm đây”. Sau đó, Hoàng Xuân G dùng điện thoại của G có số thuê bao 0976381433 gọi vào số thuê bao 0869937851 của Vũ Văn D, sinh năm 1970, nơi cư trú thôn Đ, xã Kh, huyện K, nói: “ Em G đây, anh lấy cho em quả năm trăm”. Vũ Văn D nói: “Chờ anh mười lăm phút, rồi đi ra nghĩa trang thôn M, anh đưa”. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày 05/01/2024, Hoàng Xuân G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - trắng, BKS 90B2 - 028.92 chở A đi đến khu vực cổng nghĩa trang thôn M, xã N, huyện K thì A xuống xe đứng đợi còn G điều khiển xe mô tô đi vào bên trong nghĩa trang gặp D. G đưa cho D số tiền 500.000đồng, D cầm tiền rồi đưa cho G 01 gói bên ngoài bọc bằng lớp nilon màu trắng, G biết đó là gói ma túy (Heroine) nên cầm ở tay và điều khiển xe mô tô quay lại chỗ A đang đợi rồi cùng tìm nơi sử dụng gói ma túy. Khi G và A đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam kiểm tra phát hiện.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ gồm: Thu trong lòng bàn tay trái của Đỗ Ngọc A 01 mảnh giấy bạc đã bị cháy xém, trên mảnh giấy bạc có bám dính chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT01. Thu tại túi quần bên trái phía trước của Hoàng Xuân G 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 màu đen, bàn phím cứng, số IMEI: 358638040768819 được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT02. Thu tại nền đất, nơi vị trí kiểm tra Hoàng Xuân G và Đỗ Ngọc A 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 chiếc bật lửa nhựa màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT03. Thu tại túi quần phía sau bên trái của Hoàng Xuân G 01 tờ vé lô tô Hà Nam mở thưởng ngày 05/01/2024, trên tờ vé lô tô có ghi dãy số 798, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KT04 và

tạm giữ của Hoàng Xuân G 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, BKS 90B2 - 028.92.

Thu tại túi quần bên trái phía trước của Vũ Văn D số tiền 500.000đồng, gồm 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng có số seri lần lượt là SL11276798, AM20634253 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng có số seri là OR20764407, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG01. Thu tại túi quần bên phải phía trước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster màu vàng, bàn phím cứng, số Imel 1: 353535063762809, Số Imel 2: 353535063762817, được niêm phong trong phong bì ký hiệu TG02.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn D không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 62/KL-KTHS ngày 11/01/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận:

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị cháy xém một phần, trong phong bì ký hiệu KT01 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Heroine.

- 01 mảnh giấy màu trắng và 01 mảnh nilon màu trắng, trong phong bì ký hiệu KT03 gửi giám định có bám dính ma túy loại: Heroine.

Về nguồn gốc ma túy: Vũ Văn D khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên Vũ Văn D không biết họ, tên tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm của người đàn ông đã bán ma túy, do đó không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-KB ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Vũ Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy ". Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Vũ Văn D từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 05/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm nguyên vẹn số 62/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả KT01, KT02; 01 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam; 01 bật lửa nhựa màu đỏ. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu vàng, bàn phím cứng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 màu đen, bàn phím cứng và số tiền 500.000đồng. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, không ai tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản xác định sự việc, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 05/01/2024, tại khu vực nghĩa trang thôn Mã Nỗ, xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Vũ Văn D, sinh năm 1970, nơi cư trú thôn Đ, xã Kh, huyện K đã bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine cho Hoàng Xuân G, sinh năm 1984, nơi cư trú thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam với giá 500.000đồng. Sau đó Hoàng Xuân G và Đỗ Ngọc A đang cùng nhau sử dụng thì bị phát hiện. Hành vi đó của Vũ Văn D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi bán trái phép ma túy để kiếm lời bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo đã thực hiện như đề nghị mức xử phạt của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là người mắc nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Gồm 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 62/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả KT01”, “Mẫu vật hoàn trả KT03” là vật cầm tàng trữ lưu hành; 01 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại vé 5.000đồng, mở thưởng ngày 05/01/2024 thu giữa của Hoàng Xuân Giáp không trúng thưởng và 01 chiếc bật lửa nhựa màu đỏ là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 500.000đồng là tiền do phạm tội mà có; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Master màu vàng, bàn phím cứng, số IMEI: 353535063762809 thu giữ của Vũ Văn D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 màu đen, bàn phím cứng, số IMEI: 358638040768819 thu giữ của Hoàng Xuân G. Bị cáo D và Hoàng Xuân G sử dụng điện thoại liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen - trắng, BKS 90B2 - 028.92 tạm giữ của Hoàng Xuân G là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn S. Anh S cho G mượn xe nhưng không biết G sử dụng xe để đi mua ma túy sử dụng. Do vậy, cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe cho anh Nguyễn Văn S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, bị cáo không biết nhân thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên cơ quan cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ để xác minh làm rõ được.

Đối với Hoàng Xuân G và Đỗ Ngọc A đã có hành vi cùng nhau góp số tiền 500.000đồng mua 01 gói Heroine của Vũ Văn D, sau đó G và A đã sử dụng hết. Cơ quan Công an huyện Kim Bảng đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Xuân G và Đỗ Ngọc A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Vũ Văn D 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 05/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 62/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề lần lượt Mẫu vật hoàn trả KT01, KT03; 01 tờ vé xổ số lô tô Hà Nam loại vé 5.000đồng, mở thưởng ngày 05/01/2024 và 01 chiếc bật lửa nhựa màu đỏ. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2, màu đen, số IMEI: 35863804078819, điện thoại đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng, số IMEI: 353535063762809, điện thoại đã qua sử dụng và số tiền 500.000đồng (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 11/4/2024 và ủy nhiệm chi ngày 11/4/2024).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Văn D phải chịu 200.000đồng.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP Tòa án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Nguyệt